

Bản án số: 01 /2021/ HS-ST  
Ngày 12/01/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Khắc Vĩnh

***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông Hà Đình Sở và ông Nguyễn Phước Khánh

***Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Hà Thị Hồng Nhung, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:***  
Ông Trần Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12/01/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/HS-ST ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020. Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/HSST-QĐ ngày 11/12/2020. Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/HSST-QĐ ngày 29/12/2020. Thông báo mở lại phiên tòa xét xử sơ thẩm số: 04/2021/TB-TA ngày 04/01/2021 đối với các bị cáo:

**1. Họ tên: Nguyễn Hồng Ng;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 11 năm 1995 tại: Thanh Sơn - Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Nơi cư trú: khu Đền Vọng – xã Địch Quả - huyện Thanh Sơn – tỉnh Phú Thọ; Con ông: Nguyễn Xuân Huy (Đã chết); Con bà: Đỗ Thị Khuyên - Sinh năm: 1976; Vợ: Đinh Thị Ly (Không đăng ký kết hôn) - Sinh ngày 12/01/1999; Có một con: Nguyễn Thị Phương Thảo - Sinh ngày 13/10/2015; Mẹ, vợ, con của bị cáo đều ở xã Địch Quả - Thanh Sơn - Phú Thọ;  
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/07/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

**2. Họ tên: Đỗ Văn Th;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: “Cò”; Sinh ngày 28 tháng 2 năm 1999 tại: Thanh Sơn - Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Nơi cư trú: Khu Tân Thành - thị trấn Thanh Sơn – huyện Thanh Sơn – tỉnh Phú Thọ; Con ông: Đỗ Văn Chung - Sinh năm: 1964; Con

bà: Nguyễn Thị Lan - Sinh năm: 1966; Bố, mẹ của bị cáo đều ở: khu Tân Thành - thị trấn Thanh Sơn - huyện Thanh Sơn – tỉnh Phú Thọ; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/07/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

**3. Họ tên: Phạm Văn K;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 2 năm 1985 tại: Tam Nông - Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Nơi cư trú: Khu 7 - xã Thọ Văn – huyện Tam Nông - tỉnh Phú Thọ; Con ông: Phạm Xuân Hồng - Sinh năm: 1953; Con bà: Bùi Thị Chúc - Sinh năm: 1956; Vợ: Nguyễn Thị Thu Hoài - Sinh năm: 1985; Con: Có 02 con: lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; Bố, mẹ, vợ, con của bị cáo đều ở khu 7, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: 02 tiền án:

+ Bản án số 19/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”;

+ Bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của TAND Quận Tây Hồ - TP Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh Bạc”, tổng hợp hình phạt với bản án 19/2018/HSST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Tam Nông buộc Phạm Văn Kiên chấp hành 10 tháng 27 ngày tù).

Nhân thân: Bị cáo có 03 tiền sự đã hết thời hiệu:

-Ngày 21/12/2007 Công an phường Ngọc Lâm xử phạt hành chính về hành vi vi phạm các quy định về sử dụng vũ khí.

-Ngày 27/02/2009 Công an huyện Tam Nông xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

-Ngày 20/9/2013 Công an huyện Tam Nông đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 733 ngày 21/6/2013.

Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập thuộc Bộ Công an theo bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của TAND Quận Tây Hồ - TP Hà Nội.

**4. Họ tên: Nguyễn Xuân H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 18 tháng 03 năm 1991 tại: Thanh Sơn - Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Nơi cư trú: khu Đền Vọng, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Con ông: Nguyễn Văn Luật - Sinh năm: 1963; Con bà: Nguyễn Thị Uyên - Sinh năm: 1970; Vợ: Vũ Thị Ly - Sinh năm: 1992; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Bố, mẹ, vợ, con của bị cáo đều ở khu Đền Vọng, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

**5. Họ tên: Trần Xuân Tuấn L;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 01 năm 1993 tại: Tam Nông - Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Nơi cư trú: khu 1 – xã Bắc Sơn; huyện Tam Nông; tỉnh Phú Thọ; Con ông: Trần Phú(Đã Chết); Con bà: Đỗ Thị Liêm - Sinh năm: 1964; Vợ: Hoàng Thị Kim Thoa - Sinh năm: 1995; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; Mẹ, vợ, con của bị cáo đều ở: khu 1 – xã Bắc Sơn – huyện Tam Nông – tỉnh Phú Thọ;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: + Ngày 10/12/2019 bị Công an huyện Thanh Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

+ Ngày 06/6/2020, bị Công an huyện Thanh Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm ồn ào, huyên náo tại khu dân cư trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 6 giờ sáng ngày hôm sau”.

- Nhân thân: + Bản án số 26/2011/HS-ST ngày 22/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số 45 ngày 27/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo đã thi hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2020 đến ngày 21/7/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang thực hiện quyết định bảo lãnh tại xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

**6. Họ tên: Trần Thanh S;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 07 năm 2002 tại: Tam Nông - Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Nơi cư trú: khu Hồng Phong – xã Mỹ Thuận - huyện Tân Sơn – tỉnh Phú Thọ; Con ông: Trần Đức Thái - Sinh năm: 1977; Con bà: Đoàn Thị Thúy Hồng - Sinh năm: 1984; Vợ, con: Chưa có; Bố, mẹ bị cáo đều ở: khu Hồng Phong – xã Mỹ Thuận - huyện Tân Sơn – tỉnh Phú Thọ;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Đức Thái – Sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu Hồng Phong, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Chị Hà Thị Lan – Sinh năm 2000(Có mặt)

Địa chỉ: Khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

3. Bà Đỗ Thị Khuyên – Sinh năm 1976(Có mặt)

Địa chỉ: Khu Đền Vọng, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Tối ngày 27/02/2020, Trần Thanh Sắc (SN: 2002), thường trú tại: khu Hồng Phong, xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter biển kiểm soát 19E1-229.98 của anh Trần Đức Thái (là bố đẻ của Sắc) đến nhà Nguyễn Hồng Ngọc (SN: 1995), thường trú tại: khu Đền Vọng, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để uống rượu. Khi đang uống rượu thì có Trần Xuân Tuấn Lập (SN: 1993), thường trú tại: khu 1, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ đi cùng Đỗ Văn Thành (SN: 1999), thường trú tại: khu Hoàng Trung, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ và Phạm Văn Kiên (SN: 1985), thường trú tại khu 7, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ đến; ngay sau đó có Nguyễn Xuân Hải (SN: 1991), trú tại: khu Đền Vọng, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ cũng đến. Lúc này, Ngọc bảo Thành, Kiên, Hải sang nhà bố mẹ của Ngọc (nhà sát vách với nhà của Ngọc do bố Ngọc đã chết, mẹ Ngọc đi vắng không có ai ở nhà) để đánh bạc và được Thành, Kiên, Hải đồng ý. Khi sang đến nhà bố mẹ của Ngọc, tại gian phòng trống giữa nhà thấy có chiếc chiếu đã trải sẵn, Ngọc lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn rồi soạn bài, sau đó cùng Thành, Kiên, Hải thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi “Ba cây” được thua bằng tiền. Sau đó tất cả ngồi xuống, Ngọc ngồi phía trong cùng, mặt quay ra hướng cửa chính, bên phải Ngọc là Hải, bên trái Ngọc là Thành, bên trái Thành là Kiên, bên trái Kiên là Hải; Lập ngồi phía sau Thành; Sắc ngồi phía sau Ngọc.

Trước khi chơi, các đối tượng cùng nhau thống nhất về phương thức đánh bạc và tỷ lệ được thua như sau: Về cách thức chơi “Ba cây” các đối tượng đều khai nhận như sau: Khi chơi chỉ sử dụng các quân bài từ Át đến 9 gồm 36 quân bài để chơi. Mỗi ván bài, người cầm cái gọi là “*Chương*” theo thứ tự sẽ chia cho mình và mỗi người chơi 03 lá bài. Sau đó cộng điểm của 03 lá bài này lại, lấy số điểm hàng đơn vị so với “*Chương*”, ai cao điểm hơn là người thắng. Nếu số điểm bằng nhau thì so chất của các lá bài theo quy ước từ cao xuống thấp tính theo chất rô, cơ, tép, bích. Nếu 10 điểm mà thắng thì được 100.000 đồng. Nếu ai được 10 điểm thì sẽ được làm “*Chương*” ở ván tiếp theo. Ngoài đánh với “*Chương*” thì những người chơi có thể tự so điểm bài của mình để đánh với nhau. Số tiền cá cược thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất tùy người chơi thỏa thuận với nhau. Về tỷ lệ ăn thua, nếu thua người chơi sẽ mất số tiền đã bỏ ra, nếu thắng “*Chương*” phải trả cho người chơi số tiền bằng với số tiền mà người chơi đã đặt cược.

Sau khi thống nhất cách thức chơi đánh bạc, tất cả cùng nhau đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, các đối tượng khai có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức chơi “Ba cây” như sau: Thành có 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng); Hải có 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); Ngọc vay của Kiên số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng); Kiên có 2.000.000đ Khi đang đánh bạc do Ngọc thua nên đã cầm cố 01 chiếc dây chuyền vàng (đây là dây chuyền của Thành cầm cho Ngọc trước đó) cho Lập vay số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để đánh bạc tiếp. Khi vay được tiền của Lập thì Ngọc trả lại cho Kiên số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) đã vay

trước đó rồi tiếp tục đánh bạc. Khi chơi được một lúc thì Ngọc lại hết tiền nên hỏi vay tiền của Lập, sau đó Ngọc gọi Lập và Sắc ra ngoài và bảo Sắc cho Ngọc mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter biển kiểm soát 19E1-229.98 của Sắc để Ngọc cầm cố chiếc xe mô tô này cho Lập vay tiền đánh bạc thì được Sắc đồng ý. Khi đã được Sắc đồng ý, Ngọc bảo Lập cho cầm cố chiếc xe mô tô của Sắc vay 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đánh bạc tiếp. Do biết Sắc đồng ý cho cầm cố xe nên Lập đồng ý cho Ngọc vay tiền đánh bạc. Sau khi đã thỏa thuận xong, Sắc, Ngọc và Lập quay lại vị trí đánh bạc rồi Lập đếm 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đưa cho Ngọc vay. Khi nhận được tiền của Lập, Ngọc cho Hải vay số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) rồi Thành, Kiên, Hải và Ngọc tiếp tục đánh “Ba cây” ăn tiền. Lập ngồi phía sau Thành, Sắc ngồi phía sau Ngọc xem và không tham gia đánh bạc. Lúc này theo lời khai của các bị cáo thì tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 11.200.000 đồng (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó Thành có 800.000đ, Hải có tổng 2.400.000đ, Kiên có 2.000.000đ, Ngọc có tổng 6.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc. Chơi được một lúc cả nhóm Thành, Kiên, Hải và Ngọc thống nhất chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền. Các đối tượng cùng nhau thống nhất về phương thức đánh bạc và tỷ lệ được thua như sau: Đối với hình thức đánh “Liêng”: Người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để chơi. Khi chơi, người cầm cái (là người thắng ván liền trước) cầm bài chia cho mỗi người chơi 03 quân bài. Sau đó mỗi người chơi bỏ ra giữa 20.000đ để đặt cược gọi là tiền “Gà”. Sau đó, người chơi cầm bài lên xem bài của mình rồi tiến hành đặt cược tiếp bắt đầu từ người cầm cái, nếu không đặt cược tiếp thì bỏ bài và mất số tiền đã đặt cược, nếu tiếp tục đặt cược thì bỏ vào giữa số tiền đặt cược nhưng không được quá 100.000đ, sau đó đến người ngồi bên phải (theo chiều ngược kim đồng hồ) tiếp tục đặt cược nếu bỏ bài thì mất số tiền đã đặt cược trước đó nếu tiếp tục đặt cược thì phải bỏ vào số tiền bằng hoặc cao hơn không quá 100.000đ so với số tiền của người ngồi bên trái của mình. Ván bài được tiếp tục như vậy cho đến khi còn một người duy nhất đặt cược thì người này là người thắng ván bạc đó hoặc những người tham gia đặt cược lật bài để tính thắng thua. Khi tính thắng thua thì tính theo thứ tự từ cao xuống thấp là sấp, liêng, ảnh, điểm. Trường hợp cùng sấp, liêng, ảnh, điểm thì so sánh quân bài theo thứ tự từ A đến K (K là lớn nhất) và chất theo thứ tự từ cao xuống thấp là rô, cơ, tép, bích. Sấp: Là khi bài có 03 quân bài cùng giá trị như: 222, KKK... Liêng: Là khi bài có 03 quân bài liên tiếp nhau từ như QKA, 345... không cần đồng chất. Ảnh: Là khi bài có 03 quân chỉ là J, Q, K (nhưng không liên tiếp nhau) như: JJK, QQK... Điểm: Là điểm cộng giá trị của các quân bài với nhau rồi lấy số đơn vị làm bài của mình, giá trị quân bài được tính như sau: quân A có giá trị là 1, từ quân 10 đến quân K có giá trị là 0, những quân bài khác có giá trị theo số của quân bài.

Khi đánh Liêng được một lúc thì Ngọc hết tiền nên tiếp tục hỏi vay Lập số tiền là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), thế chấp tiếp giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Exciter biển kiểm soát 19E1-229.98 của Sắc mà Ngọc đã hỏi mượn của Sắc trước đó và được Lập đồng ý. Khi Lập đưa cho Ngọc vay số tiền 5.000.000đ thì Ngọc lại cho Hải vay số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Lúc này tổng số tiền

các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 16.200.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó Thành có 800.000đ, Hải có tổng 4.400.000đ, Kiên có 2.000.000đ, Ngọc có tổng 9.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Các đối tượng Thành, Kiên, Hải và Ngọc đánh bạc liên tục đến khoảng 21h cùng ngày thì nghỉ không đánh bạc nữa. Lúc này Ngọc còn 3.500.000đ, Hải còn 3.000.000đ, Thành còn 1.800.000đ, Kiên thua hết 2.000.000đ. Do Ngọc không có tiền chuộc lại dây chuyền và xe mô tô đã mượn của Sắc nên Lập mang sợi dây chuyền và nhờ Thành đi xe mô tô BKS: 19E1-229.98 về. Sau đó, Nguyễn Hồng Ngọc đưa cho Trần Thanh Sắc số tiền 1.900.000đ để chuộc xe mô tô BKS: 19E1-229.98 từ Trần Xuân Tuấn Lập nhưng Lập không trả do không đủ tiền. Ngọc nhiều lần hứa hẹn trả chiếc xe mô tô BKS: 19E1-229.98 cho Sắc nhưng Ngọc không trả được nên ngày 02/4/2020 ông Trần Đức Thái (là bố đẻ của anh Sắc) đã viết đơn tố cáo Ngọc về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 02/07/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành, Phạm Văn Kiên, Trần Xuân Tuấn Lập; ngày 12 tháng 09 năm 2020 khởi tố bị can đối với Trần Thanh Sắc về tội “*Đánh bạc*” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố bị can đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn phê chuẩn theo đúng quy định.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành đã khai nhận rõ hành vi đánh bạc của mình. Công nhận có tham gia đánh bạc cùng các đối tượng còn lại. Trần Xuân Tuấn Lập và Trần Thanh Sắc khai ro hành vi biết Ngọc hỏi mượn xe để cầm lấy tiền đánh bạc và biết Ngọc vay tiền để đánh bạc nhưng Sắc vẫn cho Ngọc mượn xe, Lập vẫn cho Ngọc vay tiền. Lời khai của các đối tượng phù hợp về thời gian, sự chuẩn bị công cụ, thứ tự đến tham gia đánh bạc, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được.

Các vật chứng khác của vụ án gồm: 01 chiếc cối đã cũ và 52 quân bài tú lơ khơ, CQĐT không thu giữ được do trong quá trình dọn nhà, gia đình Ngọc đã mang ra đốt rác sau nhà đốt cháy hết.

Cơ quan CSĐT đã yêu cầu và tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô BKS: 19E1-229.98 do Trần Xuân Tuấn Lập giao nộp. Ngày 16/6/2020, Lập tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0399.659.044, đây là chiếc điện thoại và số điện thoại của Lập dùng để nhận cuộc gọi của Thành vào tối ngày 27/2/2020 khi Thành rủ Lập đến nhà Ngọc để đánh bạc; Nguyễn Hồng Ngọc giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đã cũ bên trong lắp sim số 0386.176.444, đây là điện thoại và số điện thoại mà Ngọc đã dùng để liên lạc với Thành và Hải rủ đến nhà của Ngọc để đánh bạc vào tối ngày 27/2/2020; Nguyễn Xuân Hải tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen đã cũ bên trong lắp sim số 0365.522.140, đây là điện thoại Hải dùng liên lạc với Ngọc để đến nhà Ngọc tham gia đánh bạc. Cơ quan điều tra đã tạm giữ và tiến hành khai thác dữ liệu điện tử trong 03 chiếc điện thoại trên, tại mục nhật ký cuộc gọi và các mục tin nhắn trong điện thoại đã bị xóa không có dữ

liệu gì. Anh Trần Đức Thái đã giao nộp cho CQĐT số tiền 1.900.000đ là tiền Nguyễn Hồng Ngọc đưa cho Trần Thanh Sắc để chuộc xe mô tô BKS: 19E1-229.98 từ Trần Xuân Tuấn Lập nhưng không lấy được do không đủ tiền.

Đối với chiếc điện thoại di động của Đỗ Văn Thành dùng nhận cuộc gọi của Ngọc rủ lên đánh bạc và Thành gọi cho Lập để Lập đưa Thành lên nhà Ngọc. Tại phiên tòa Thành khai là loại NOKIA 1280 đen trắng Thành đã làm thất thoát không thu hồi được

Đối với chiếc dây chuyền vàng Ngọc cầm cố cho Lập vay 3.000.000đ là giấy chuyển Ngọc mượn của Thành, sau đó Thành đã trả 3.000.000đ cho Lập và lấy lại dây chuyền nhưng bạn gái Thành là Hà Thị Lan đã làm mất khi đi bắt cá ở suối cùng với Thành; Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đủ căn cứ đề nghị xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an huyện Thanh Sơn tiến hành xác minh điều kiện về tài sản, thu nhập của các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành, Phạm Văn Kiên, Trần Xuân Tuấn Lập và Trần Thanh Sắc, xác định các bị cáo hiện đều sinh sống cùng vợ con, bố mẹ tại địa phương, các bị cáo đều là lao động tự do, bản thân các bị cáo ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, không có tài sản gì có giá trị lớn.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS-THS ngày 29 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành, Phạm Văn Kiên, Trần Xuân Tuấn Lập và Trần Thanh Sắc về hành vi “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc từ 06 đến 09 tháng tù, tổng hợp với 36 tháng tù của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 42 đến 45 tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 07 ngày của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020. thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 03/7/2020.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Thành từ 06 đến 09 tháng tù, tổng hợp với 36 tháng tù của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 42 đến 45 tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 07 ngày của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020. thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 03/7/2020.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Phạm Văn Kiên từ 09 đến 12 tháng tù, tổng hợp với 10 tháng 27 ngày tù của bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ - TP Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 19 tháng 27 ngày đến 22 tháng 27 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án là ngày 27/8/2020, được khấu trừ 04 ngày tạm giữ (từ ngày 09/7/2018 đến ngày 13/7/2018) theo bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 khoản 1 Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt Nguyễn Xuân Hải từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ. Khấu trừ của bị cáo từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian Cải tạo không giam giữ

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân Tuấn Lập từ 12 đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ. Được trừ 19 ngày tạm giam. Khấu trừ của bị cáo từ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng trong thời gian Cải tạo không giam giữ

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 100 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh Sắc từ 06 đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Sắc.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo: Nguyễn Hồng Ngọc; Đỗ Văn Thành; Nguyễn Xuân Hải; Trần Xuân Tuấn Lập; Phạm Văn Kiên.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thanh Sắc.

*\* Về xử lý vật chứng:*

Căn cứ: khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Truy thu của các bị cáo khoản tiền tham gia đánh bạc để nộp ngân sách Nhà nước gồm: Nguyễn Hồng Ngọc 9.000.000đ; Đỗ Văn Thành 800.000đ; Nguyễn Xuân Hải 4.400.000đ; Phạm Xuân Kiên 2.000.000đ. Tịch thu bán để nộp ngân sách nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu trắng bạc thu giữ của Trần Xuân Tuấn Lập; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đã cũ thu giữ của Nguyễn Hồng Ngọc; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4 màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Xuân Hải

Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc sim điện thoại di động số 0399.659.044; số 0386.176.444 và số 0365.522.140 thu giữ của các bị cáo Lập, Ngọc và Hải

Xác nhận ngày 30/9/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS: 19E1-229.98 cho anh Trần Đức Thái là hợp pháp.

Trả lại cho Nguyễn Hồng Ngọc số tiền 1.900.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng, vật chứng, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 đến 21 giờ 00 phút ngày 27/02/2020, tại nhà mẹ đẻ của Nguyễn Hồng Ngọc, thuộc: khu Đền Vọng, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải; Đỗ Văn Thành; Phạm Văn Kiên; đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” và đánh “Liêng” được thua bằng tiền; tổng số tiền sử dụng đánh bạc theo các bị cáo khai nhận là 16.200.000 đồng. Trần Thanh Sắc đã có hành vi cho Ngọc mượn xe mô tô để cầm cố cho Lập lấy tiền đánh bạc, Trần Xuân Tuấn Lập đã có hành vi cho Ngọc vay 13.000.000đ để đánh bạc, cả Sắc và Lập đều biết rõ Ngọc mượn xe để cầm lấy tiền đánh bạc và vay tiền là để đánh bạc, do vậy Sắc và Lập đều đồng phạm đánh bạc. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn phát hiện điều tra làm rõ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1, Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, cố tình làm ngơ bất chấp pháp luật, mục đích là thu lời bất chính thông qua việc đánh bạc. Riêng bị cáo Trần Xuân Tuấn Lập và Trần Thanh Sắc biết các bị cáo đánh bạc nhưng vẫn cho bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc mượn xe để cầm cố và vẫn cho vay tiền để Ngọc lấy tiền tham gia đánh bạc, như vậy bị cáo Trần Xuân Tuấn Lập và Trần Thanh Sắc phạm tội với vai trò đồng phạm. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm răn đe các bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành, Trần Xuân Tuấn Lập và Trần Thanh Sắc không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Đối với Phạm Văn Kiên: Là người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng Hải, Ngọc và Thành, mặc dù Phạm Văn Kiên đã có 02 tiền án về tội Đánh bạc (Bản án số 19/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; Bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của TAND Quận Tây Hồ - TP Hà Nội xử phạt 6 tháng tù về tội “Đánh Bạc”, tổng hợp hình phạt với bản án 19/2018/HSST ngày 17/5/2018 của TAND huyện Tam Nông buộc Phạm Văn Kiên chấp hành 10 tháng 27 ngày tù), đang trong thời gian được tạm hoãn thi hành án lại tiếp tục có hành vi đánh bạc. Lỗi phạm tội này của Kiên là thuộc trường hợp tái phạm, không phải là tái phạm nguy hiểm bởi: Tại Bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của TAND Quận Tây Hồ - TP Hà Nội xác định hành vi phạm tội của Kiên thuộc trường hợp “Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” và căn cứ điểm a khoản 7.3 điều 7 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự: “*Khi áp dụng tình tiết đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, cần phân biệt: Trường hợp các tiền án của bị cáo đã được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì các tiền án đó không được tính để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo*”) nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành và Trần Thanh Sắc đều chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 27/02/2020), bị cáo Trần Thanh Sắc mới 17 tuổi 04 tháng 18 ngày nên được áp dụng quy định tại Chương XII BLHS (*Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội*).

Bị cáo Trần Xuân Tuấn Lập và Phạm Văn Kiên đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo Kiên có bố là ông Phạm Xuân Hồng là người có công với nước đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được hưởng chế độ theo quyết định 142/2008/QĐ-TTg và được tặng thưởng kỷ niệm Chương của quân khu Trị Thiên. Bị cáo Lập có ông nội là Trần Công Doanh là người có công với nước được tặng thưởng 03 huân, huy chương nên bị cáo Kiên và Lập được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét vai trò của từng bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành và Phạm Văn Kiên cùng tham gia đánh bạc, bị cáo Ngọc là chủ mưu, khởi xướng rủ rê các bị cáo khác đánh bạc nên Ngọc phải chịu trách

nhiệm cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo Kiên hiện đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập; Bộ Công an, bị cáo Ngọc và Thành đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy xử phạt mỗi bị cáo 36 tháng tù cùng về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020 nhưng do bản án này xét xử hành vi phạm tội sau xét xử trước nên không coi đó là tái phạm. Vì vậy chỉ cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo tổng hợp với hình phạt của bản án trước và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân và nhằm răn đe những người có ý định phạm tội.

Đối với Nguyễn Xuân Hải là người trực tiếp tham gia đánh bạc, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo bị bệnh động kinh không có rối loạn tâm thần, bị cáo được bệnh viện tâm thần Phú Thọ cấp “Sổ điều trị bệnh cần chữa trị dài ngày”. Do vậy chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý, giáo dục bị cáo cũng đủ răn đe bị cáo. Theo khoản 3 điều 36 thì bị cáo còn phải bị khấu trừ thu nhập hàng tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Tuy nhiên bị cáo đang điều trị bệnh động kinh không có rối loạn tâm thần. Do vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hải.

Đối với bị cáo Trần Xuân Tuấn Lập có vai trò là đồng phạm, hành vi phạm tội của bị cáo là đơn giản, năm 2011 và năm 2012 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông và Tòa án nhân dân huyện Yên Lập xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Đánh bạc” bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích. Trong năm 2019 bị cáo đã bị Công an huyện Thanh Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo trở thành công dân tốt, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chỉ cần xử phạt Cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian tạm giam là 19 ngày = 57 ngày Cải tạo không giam giữ. và giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe bị cáo. Bị cáo là lao động tự do, mức thu nhập không ổn định nên cần lấy mức lương cơ sở theo quy định làm căn cứ khấu trừ thu nhập của bị cáo từ 5% đến 10% trong thời gian cải tạo tại không giam giữ là phù hợp

Đối với bị cáo Trần Thanh Sắc là người có nhân thân tốt, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, phạm tội với vai trò đồng phạm, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đủ điều kiện áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên, theo khoản 1 Điều 321 là khung hình phạt nhẹ nhất nên Hội đồng xét xử thấy rằng, chuyển sang một hình phạt khác nhẹ hơn với khung hình phạt tại khoản 1 Điều 321 đối với Trần Thanh Sắc là phù hợp với đường lối xét xử và chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cảnh cáo đối với Trần Thanh Sắc cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét thấy các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành, Phạm Văn Kiên, Trần Xuân Tuấn Lập hiện đều sinh sống cùng vợ con, bố mẹ tại địa phương, các bị cáo đều là lao động tự do, bản thân các bị cáo ngoài đời dùng sinh hoạt thiết yếu, không có tài sản gì có giá trị lớn nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Bị cáo Trần Thanh Sắc là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Việc xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 16.200.000 đồng là tiền các bị cáo khai nhận đã dùng vào việc đánh bạc tuy nhiên khi kết thúc đánh bạc các bị cáo chỉ khai nhận: Bị cáo Ngọc còn lại 3.500.000đ, bị cáo Hải còn 3.000.000đ, bị cáo Thành còn 1.800.000đ, bị cáo Kiên không còn đồng nào, hiện nay chưa bị cáo nào giao nộp lại số tiền trên. Đây là vụ án không phải bắt phạm tội quả tang mà là án truy xét, số tiền các bị cáo đưa vào tham gia đánh bạc và số tiền các bị cáo còn lại sau khi đánh bạc đều do các bị cáo khai nhận, số tiền các bị cáo đưa vào tham gia đánh bạc do các bị cáo khai nhận và được chứng minh bởi các lời khai của các bị cáo khác, còn số tiền các bị cáo còn lại sau khi đánh bạc do các bị cáo tự khai nhận mà không có căn cứ chứng minh, hơn nữa lời khai của các bị cáo là bất nhất. HĐXX xét thấy cần truy thu số tiền mà Cơ quan điều tra đã chứng minh được các bị cáo đã đưa vào đánh bạc là phù hợp. Cụ thể: Nguyễn Hồng Ngọc 9.000.000đ (Chín triệu đồng), Nguyễn Xuân Hải 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng), Đỗ Văn Thành 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), Phạm Văn Kiên 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Đối với chiếc dây chuyền vàng Lập đã trả lại cho Thành và chiếc điện thoại của bị cáo Thành đã bị thất lạc, Cơ quan điều tra không thu giữ được; 01 chiếc cói đã cũ và 52 quân bài tú lơ khơ đã bị đốt cháy hết, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 19E1-229.98: Ngày 30/9/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS: 19E1-229.98 cho anh Trần Đức Thái là chủ sở hữu hợp pháp nay chỉ cần xác nhận việc trả lại tài sản là hợp pháp.

Đối với số tiền 1.900.000đ là số tiền Nguyễn Hồng Ngọc đưa cho bị cáo Sắc để chuộc xe, đây là tài sản của Ngọc cần trả lại cho bị cáo Ngọc nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu trắng bạc thu giữ của Trần Xuân Tuấn Lập; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đã cũ thu giữ của Nguyễn Hồng Ngọc; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4 màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Xuân Hải là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc sim điện thoại di động số 0399.659.044; số 0386.176.444 và số 0365.522.140 thu giữ của các bị cáo Lập, Ngọc và Hải.

[8]. Đối với ông Trần Đức Thái là chủ sở hữu xe mô tô Yamaha-Exciter biển số 19E1-229.98: Ngày 27/02/2020, ông Thái cho con trai là Trần Thanh Sắc mượn chiếc xe mô tô BKS: 19E1-229.98 để đi chơi, ông Thái không biết việc các

bị cáo nêu trên có hành vi đánh bạc, không biết việc con trai của mình là Trần Thanh Sắc cho Nguyễn Hồng Ngọc mượn xe mô tô này để cầm cố lấy tiền đánh bạc, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với ông Thái là phù hợp. Tuy nhiên, hành vi giao xe của ông Thái cho Trần Thanh Sắc sử dụng khi Sắc chưa có giấy phép lái xe do chưa đủ 18 tuổi là hành vi vi phạm hành chính, CQĐT đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Thanh Sơn để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[10]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

[11]. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Hồng Ngọc; Đỗ Văn Thành; Nguyễn Xuân Hải; Phạm Văn Kiên; Trần Xuân Tuấn Lập và bị cáo Trần Thanh Sắc phạm tội (Đánh bạc)

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

. Xử phạt Nguyễn Hồng Ngọc 09 (Chín) tháng tù, tổng hợp với 36 tháng tù của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 45 (Bốn lăm) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 07 ngày (Từ ngày 28/3/2020 đến ngày 04/4/2020) của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 03/7/2020.

Xử phạt Đỗ Văn Thành 06 (Sáu) tháng tù, tổng hợp với 36 tháng tù của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 42 (Bốn hai) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 07 ngày (Từ ngày 28/3/2020 đến ngày 04/4/2020) của bản án số 53/2020/HS-ST ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 03/7/2020.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phạm Văn Kiên 09 (Chín) tháng tù, tổng hợp với 10 (Mười) tháng 27 (Hai bảy) ngày tù của bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ - TP Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 19 (Mười chín) tháng 27 (Hai bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị

cáo đi thi hành án là ngày 27/8/2020, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/7/2018 đến ngày 13/7/2018 theo bản án số 166/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận Tây Hồ - TP Hà Nội.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Xuân Hải 06 (Sáu) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được bản án và Quyết định thi hành án, giao bị cáo Hải cho Ủy ban nhân dân xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn để giám sát, giáo dục, Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Hải.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Trần Xuân Tuấn Lập 12 (Mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 19 ngày tạm giam (Từ ngày 03/7/2020 đến ngày 21/7/2020) quy đổi bằng 57 ngày (01 tháng 27 ngày) Cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 10 (Mười) tháng 03 (Ba) ngày Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn (Xã Xuân Quang cũ), huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ nhận được bản án và Quyết định thi hành án, giao bị cáo Lập cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn (Xã Xuân Quang cũ), huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo Lập theo mức lương cơ sở do nhà nước quy định hiện hành là 1.490.000đ, 10% = 149.000đ/tháng trong thời gian bị cáo cải tạo không giam giữ.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54, khoản 1 Điều 12, Điều 34 Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 98 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt cảnh cáo đối với bị cáo Trần Thanh Sắc

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Đỗ Văn Thành, Phạm Văn Kiên, Trần Xuân Tuấn Lập, Nguyễn Xuân Hải, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thanh Sắc.

**\* Về xử lý vật chứng vụ án:**

Căn cứ: khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước của các bị cáo: Nguyễn Hồng Ngọc 9.000.000đ (Chín triệu đồng), Nguyễn Xuân Hải 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng), Đỗ Văn Thành 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), Phạm Văn Kiên 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Xác nhận ngày 30/9/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho ông Trần Đức Thái 01 chiếc xe mô tô BKS: 19E1-229.98 là hợp pháp.

Tịch thu bán sung vào ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng bạc thu giữ của Trần Xuân Tuấn Lập; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu xanh đã cũ thu giữ của Nguyễn Hồng Ngọc; 01 điện thoại di động Iphone 4 màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Xuân Hải.

Tịch thu tiêu hủy 03 chiếc sim điện thoại di động số 0399.659.044; số 0386.176.444 và số 0365.522.140 thu giữ của Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải và Trần Xuân Tuấn Lập.

**\* Về án phí:**

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Xuân Hải, Đỗ Văn Thành, Phạm Văn Kiên, Trần Xuân Tuấn Lập và Trần Thanh Sắc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKS ND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Nguyễn Khắc Vĩnh**